

TẬP HUẤN CHUYÊN SÂU - MỘT HƯỚNG ĐI MỚI TRONG HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC CỦA SEQAP

TS. TRƯƠNG ĐÌNH MẬU* - ĐẶNG VĂN BÌNH**

Ngày nhận bài: 01/06/2016; ngày sửa chữa: 03/06/2016; ngày duyệt đăng: 03/06/2016.

Abstract: Independent assessment of training activities of SEQAP (School education quality assurance programme) 2013, site visits and assessment results SEQAP 2014 show that teachers and education managers often face difficulties in applying the knowledge learned in the training courses organized by SEQAP to practice. Therefore, It is necessary for the Management Board and donors of SEQAP to make additional supports and organize intensive training activities to help teachers and managing staff promote their competences with knowledge adopted from SEQAP.

Keywords: Intensive training, SEQAP.

Dánh giá độc lập về hoạt động tập huấn, bồi dưỡng của SEQAP thực hiện từ năm 2013, chuyến đi thực địa và quá trình đánh giá SEQAP lần thứ 9 (năm 2014) đều cho thấy: giáo viên (GV) và đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) thường gặp khó khăn khi áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế tại các khóa tập huấn do SEQAP tổ chức. Do vậy, Ban Quản lý SEQAP và các nhà tài trợ cho rằng SEQAP nên thực hiện hỗ trợ bổ sung cần thiết cho GV, CBQL ở các trường SEQAP thông qua hoạt động *tập huấn chuyên sâu* trên cơ sở nội dung đã được tập huấn cho GV và CBQL từ đầu năm 2015.

Hoạt động tập huấn chuyên sâu cho GV, CBQL ở các trường tham gia chương trình được đưa vào kế hoạch tập huấn của SEQAP năm 2015 trên cơ sở ba module quan trọng (đã được tập huấn đại trà).

1. Mục tiêu, nội dung hướng dẫn và quy trình triển khai

1.1. Mục tiêu của hoạt động nhằm:

- Củng cố hệ thống kiến thức, kỹ năng đã

được tập huấn; - Vận dụng (kiến thức đã học) vào hoạt động thực tiễn giáo dục của địa phương, nhà trường; - Xây dựng phương thức bồi dưỡng thường xuyên tại nơi làm việc cho GV, CBQL giáo dục tiểu học.

1.2. Nội dung hướng dẫn và quy trình triển khai hoạt động

1.2.1. **Nội dung:** Các module được chọn để tổ chức tập huấn chuyên sâu gồm: - Quản lý hoạt động dạy học tại trường tiểu học FDS; - Xây dựng kế hoạch ở trường tiểu học FDS; - Đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở trường tiểu học FDS.

1.2.2. **Đội ngũ Báo cáo viên:** Đội ngũ Báo cáo viên cốt cán được Ban Quản lý SEQAP Trung ương đào tạo từ năm 2010-2014 về 3 module ở trên là 3.014 người. Như vậy, mỗi tỉnh có khoảng 84 người, mỗi huyện khoảng 9 người, mỗi trường SEQAP bình quân có 01 người tham gia. Đội ngũ Báo cáo viên chính cùng với hiệu trưởng,

* Nguyên Phó Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

** Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn các trường tham gia tập huấn module tại địa phương sẽ triển khai tập huấn ở trường (hay cụm trường) tiểu học tham gia SEQAP.

1.2.3. Biên soạn bài giảng: - Báo cáo viên cốt cán biên soạn bài giảng chuyên sâu trên cơ sở tài liệu tập huấn do SEQAP xây dựng; - Bài giảng phải gắn với thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao năng lực của GV, CBQL các trường SEQAP và có hệ thống câu hỏi ôn tập, thảo luận; - Dung lượng bài giảng tương ứng với 30 tiết dạy trên lớp/module; - Dự thảo bài giảng chuyên sâu phải được tất cả báo cáo viên cốt cán của tỉnh góp ý và Sở GD-ĐT thông qua trước khi sử dụng. Khuyến khích các địa phương khai thác, bổ sung nguồn tư liệu bổ trợ khác cho nội dung tập huấn, như: video clip, tranh ảnh,

sơ đồ, hình vẽ minh họa; - Riêng nội dung chuyên sâu thuộc module “Đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở trường tiểu học dạy học cả ngày” được biên soạn trên cơ sở hai module “mẫu” về dạy học môn *Toán* và *Tiếng Việt* do Ban Quản lý SEQAP biên soạn. Theo đó, về nguyên tắc, những nội dung bài giảng tập huấn thực chất là nội dung cụ thể của buổi sinh hoạt chuyên môn liên quan đến việc tăng cường kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm của GV đối với người học, mỗi lớp học trong suốt quá trình thực hiện chương trình giáo dục của cấp học, lớp học. Do đó, số lượng các bài giảng “chuyên sâu” không bị giới hạn và không cũ về nội dung.

1.2.4. Đối tượng, số lượng, thời lượng và địa điểm tập huấn: - **Đối tượng** là tất cả GV và CBQL ở các trường tiểu học tham gia SEQAP; - **Số lượng:** ước tính, sẽ có khoảng 40.000 GV và 5.000 CBQL ở các trường SEQAP được tập huấn; - **Thời lượng:** 6 ngày/3 module, trong đó 03 ngày tự nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi, 03 ngày tập trung thảo luận trao đổi và thực hành; - **Địa điểm tập huấn:** Tùy theo điều kiện của từng địa phương, có thể tổ chức tại mỗi trường hay theo cụm trường tiểu học SEQAP.

1.2.5. Quy trình tập huấn chuyên sâu được thực hiện theo trình tự:

- Tài liệu tập huấn (bài giảng kèm các câu hỏi và tài liệu bổ trợ) gửi cho GV, CBQL của trường SEQAP được bồi dưỡng ít nhất một tuần trước thời điểm diễn ra tập huấn để người học nghiên cứu, chuẩn bị (với thời lượng tự học 03 ngày).

- Với ngày học tập trung đầu tiên, học viên sẽ được Báo cáo viên cốt cán giải đáp thắc mắc, hướng dẫn thảo luận nhằm nâng cao nhận thức cho học viên và đề xuất giải



pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nhà trường và cá nhân gặp phải trong quá trình thực hiện FDS; có thể dành để trao đổi, thảo luận về nội dung thuộc module *Quản lý và Lập kế hoạch FDS*.

- Hai ngày cuối cùng của đợt tập huấn dành cho nội dung thực hành đổi mới sinh hoạt chuyên môn, thảo luận các chuyên đề chuyên sâu về dạy học môn *Toán và Tiếng Việt*. Để phục vụ cho hoạt động này, có thể chuẩn bị video clip quay một số tiết học làm ví dụ.

- Dành một thời lượng thích hợp cuối đợt tập huấn để tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm cho các trường SEQAP tổ chức sau này.

1.2.6. Tổ chức triển khai:

- Ban Quản lý SEQAP Trung ương triển khai tập huấn thí điểm tại các tỉnh Tây Nguyên - thuộc Vùng IV (03 đợt), 12 tỉnh miền núi phía Bắc - thuộc Vùng I và II (02 đợt) rút kinh nghiệm chỉ đạo triển khai tại các địa phương SEQAP khác.

- Giao cho các Sở GD-ĐT xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, giám sát thực hiện, phân bổ kinh phí, phân công báo cáo viên cốt cán, biên soạn bài giảng chuyên sâu,... đảm bảo yêu cầu của SEQAP Trung ương tập huấn cho tất cả GV, CBQL các trường SEQAP tại mỗi trường hay cụm trường có kết quả cao. Tổng hợp số liệu, bài học kinh nghiệm tổ chức tập huấn và báo cáo về Ban Quản lý SEQAP Trung ương vào tháng 12/2015.

- Các Phòng GD-ĐT chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch (trên cơ sở Kế hoạch chung của Sở GD-ĐT), chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bổ sung báo cáo viên cốt cán hỗ trợ tập huấn (nếu cần) tại các trường hay

cụm trường SEQAP ở địa phương, tổng kết kinh nghiệm và báo cáo kết quả lên Sở GD-ĐT.

- Trên cơ sở mục đích, nội dung, yêu cầu của hoạt động tập huấn, hiệu trưởng chủ động triển khai thực hiện tại trường với các hoạt động: tổ chức, làm báo cáo viên, hướng dẫn viên, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm cho hoạt động chuyên môn thường kì tại trường, báo cáo lên Phòng GD-ĐT kết quả thực hiện.

1.2.7. Ban hành công văn hướng dẫn các địa phương thực hiện. Các nội dung chuẩn bị được trình bày ở trên đã được thể hiện trong Công văn hướng dẫn số 48/BGDDT-SEQAP, ngày 10/2/2015; Công văn số 93/BGDDT-SEQAP, ngày 23/3/2015 và Công văn số 171/BGDDT-SEQAP, ngày 12/6/2015 của Ban Quản lý SEQAP gửi 36 Sở GD-ĐT của các tỉnh tham gia chương trình.

2. Các hoạt động hỗ trợ địa phương

Từ tháng 5-7/2015, Ban Quản lý SEQAP đã tổ chức các hoạt động tập huấn thí điểm (module: *Đổi mới sinh hoạt chuyên môn*) tại 5 tỉnh Tây Nguyên và 12 tỉnh vùng núi phía Bắc. Từ đó, nội dung chuyên đề tập huấn được trao đổi thảo luận, thống nhất, Ban Quản lý SEQAP đã đưa lên SEQAP-Online cho các địa phương tham khảo trong quá trình tổ chức tại địa phương.

Trong hai ngày 8-9/6/2015, tại Sa Pa, Ban Quản lý SEQAP tổ chức Hội nghị tập huấn cho các Điều phối viên cộng đồng và đại diện lãnh đạo các Sở GD-ĐT của tỉnh tham gia SEQAP. Trong Chương trình nghị sự của Hội nghị, có phần giới thiệu về tổ chức tập huấn chuyên sâu và chuyên đề tập huấn cho các đại biểu tham khảo.

3. Tổng hợp số liệu tập huấn cho GV, CBQL tại địa phương

Trên cơ sở báo cáo của 36 tỉnh, số liệu được tổng hợp như sau (xem bảng 1):

Bảng 1. Tổng hợp số liệu năm 2015 của 36 tỉnh SEQAP

| TT | Tỉnh | Số GV, CBQL của các đơn vị tham gia SEQAP | | Phương thức tập huấn và số người tham gia | | | | Tổng số lượt GV, cán bộ được tập huấn | |
|----|-------------|--|------|--|------|-------|------|---|------|
| | | GV | CB | TT | | CT | | GV | CB |
| | | | | GV | CB | GV | CB | | |
| 1 | Lai Châu | 1141 | 110 | 857 | 81 | 557 | 48 | 1414 | 129 |
| 2 | Điện Biên | 1076 | 99 | 209 | 16 | 726 | 61 | 935 | 77 |
| 3 | Lào Cai | 1239 | 100 | 0 | 0 | 1235 | 100 | 1235 | 100 |
| 4 | Sơn La | 761 | 77 | 285 | 24 | 430 | 39 | 715 | 63 |
| 5 | Yên Bái | 907 | 94 | 706 | 94 | 363 | 38 | 1069 | 132 |
| 6 | Hòa Bình | 1543 | 167 | 460 | 51 | 809 | 116 | 1269 | 167 |
| 7 | Cao Bằng | 674 | 78 | 87 | 10 | 557 | 68 | 644 | 78 |
| 8 | Bắc Kạn | 978 | 106 | 132 | 13 | 647 | 87 | 779 | 100 |
| 9 | Hà Giang | 1379 | 130 | 0 | 0 | 1059 | 132 | 1059 | 132 |
| 10 | Bắc Giang | 1037 | 108 | 240 | 27 | 1042 | 95 | 1282 | 122 |
| 11 | Lạng Sơn | 1778 | 180 | 1144 | 322 | 23 | 1 | 1167 | 323 |
| 12 | Tuyên Quang | 1122 | 110 | 942 | 91 | 335 | 50 | 1277 | 141 |
| 13 | Ninh Thuận | 652 | 56 | 48 | 0 | 522 | 21 | 570 | 21 |
| 14 | Quảng Nam | 1096 | 102 | 443 | 42 | 1259 | 119 | 1702 | 161 |
| 15 | Quảng Trị | 835 | 81 | 223 | 23 | 582 | 56 | 805 | 79 |
| 16 | Thanh Hóa | 1747 | 201 | 1027 | 101 | 648 | 69 | 1675 | 170 |
| 17 | Nghệ An | 1403 | 152 | 320 | 24 | 1335 | 141 | 1655 | 165 |
| 18 | Bình Thuận | 939 | 102 | 437 | 50 | 502 | 52 | 939 | 102 |
| 19 | Gia Lai | 1228 | 144 | 824 | 72 | 197 | 20 | 1021 | 92 |
| 20 | Quảng Ngãi | 1060 | 102 | 286 | 27 | 764 | 28 | 1050 | 55 |
| 21 | Lâm Đồng | 1550 | 143 | 483 | 44 | 1263 | 116 | 1746 | 160 |
| 22 | Đăk Nông | 1003 | 106 | 520 | 49 | 339 | 44 | 859 | 93 |
| 23 | Kon Tum | 1042 | 112 | 576 | 64 | 508 | 148 | 1084 | 212 |
| 24 | Đăk Lăk | 1560 | 145 | 1430 | 130 | 1111 | 257 | 2541 | 387 |
| 25 | Trà Vinh | 1413 | 99 | 0 | 0 | 1385 | 162 | 1385 | 162 |
| 26 | Bình Phước | 1352 | 126 | 0 | 0 | 1352 | 118 | 1352 | 118 |
| 27 | Bến Tre | 1359 | 100 | 1319 | 97 | 0 | 0 | 1319 | 97 |
| 28 | Long An | 1189 | 104 | 0 | 0 | 1155 | 93 | 1155 | 93 |
| 29 | Vĩnh Long | 887 | 92 | 143 | 14 | 883 | 92 | 1026 | 106 |
| 30 | Hậu Giang | 857 | 81 | 345 | 32 | 474 | 44 | 819 | 76 |
| 31 | Cà Mau | 1044 | 92 | 451 | 38 | 358 | 30 | 809 | 68 |
| 32 | Kiên Giang | 1532 | 115 | 2272 | 73 | 525 | 36 | 2797 | 109 |
| 33 | Bạc Liêu | 1124 | 98 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 34 | An Giang | 1485 | 134 | 0 | 0 | 1344 | 133 | 1344 | 133 |
| 35 | Sóc Trăng | 1187 | 101 | 293 | 24 | 635 | 53 | 928 | 77 |
| 36 | Đồng Tháp | 361 | 29 | 0 | 0 | 304 | 29 | 304 | 29 |
| | Tổng | 41540 | 3976 | 16502 | 1633 | 25228 | 2696 | 41730 | 4329 |

4. Một số chuyên đề sư phạm tiêu biểu (chuyên đề chuyên sâu) được địa phương sử dụng trong năm học 2015-2016 (xem bảng 2 trang bên).

5. Một số nhận xét, đánh giá của các địa phương

- CBQL, GV đã hiểu rõ và nắm vững về cách thức quản lí dạy học tại trường FDS; kĩ năng xây dựng kế hoạch FDS được nâng cao; được giới thiệu và thực hành về đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại trường tiểu học FDS (Điện Biên).

- 100% CBQL, GV các trường SEQAP tham gia tập huấn chuyên sâu 03 module theo quy định. Qua tập huấn đã nâng cao nhận thức và chất lượng đội ngũ về công tác quản lí, biết xây dựng kế hoạch FDS; nắm bắt cụ thể yêu cầu và cách thức đổi mới sinh hoạt chuyên môn thông qua các chuyên đề chuyên sâu (Bắc Kạn).

- Các CBQL, GV được bồi dưỡng đầy đủ nội dung theo quy định; hoạt động tập huấn tạo điều kiện tốt cho CBQL, GV được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cùng “tháo gỡ” vướng mắc khi thực hiện (Lạng Sơn).

- Trong năm học 2015-2016, các trường tham gia SEQAP đều vận dụng nội dung tập huấn vào đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở tổ,

*Bảng 2. Danh mục chuyên đề chuyên sâu tiêu biểu
được địa phương xây dựng*

| TT | Tên chuyên đề | TT | Tên chuyên đề |
|----|--|----|---|
| 1 | Dạy học rèn kỹ năng làm văn miêu tả đồ vật ở lớp 4 | 6 | Dạy cộng trừ số thập phân lớp 5 |
| 2 | Rèn luyện các thao tác tư duy và kỹ năng giải toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó | 7 | Dạy học giải toán có lời văn lớp 3 |
| 3 | Các biện pháp dạy học chủ yếu trong phân môn <i>Tập đọc 4</i> | 8 | Dạy học phân hóa đối tượng HS, củng cố kiến thức kỹ năng môn Toán và môn Tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số |
| 4 | Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc cho HS lớp 3 | 9 | Rèn kỹ năng viết đúng chính tả cho HS lớp 1 |
| 5 | Rèn kỹ năng giải toán cho HS lớp 3 | 10 | Rèn kỹ năng cho HS lớp 2 khi giải toán có lời văn liên quan đến phép nhân |

trường/cụm trường, bước đầu có hiệu quả tích cực, GV từng bước chuyển dần việc đánh giá tiết dạy sang chia sẻ, thảo luận, tìm ra giải pháp khắc phục những điểm chưa tốt trong giờ học, không còn áp lực “thi đua”, GV trao đổi một cách cởi mở, tìm hướng đi mới nhằm giáo dục HS có hiệu quả (Ninh Thuận).

- Một trong những điều tâm đắc trong các buổi sinh hoạt chuyên môn mới là GV được trao đổi thẳng thắn, phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu chứ không tìm lỗi từ người dạy (Bình Thuận).

- Nội dung các module tập huấn là cẩm nang cần thiết cho CBQL, GV trong việc lập kế hoạch, tổ chức dạy học, hiểu và vận dụng được cách đổi mới sinh hoạt chuyên môn, công tác đánh giá giờ dạy đã trở nên nhẹ nhàng và mang lại hiệu quả cao (Thanh Hóa).

- Sau khóa tập huấn, hoạt động sinh hoạt chuyên môn có nhiều chuyển biến tích cực (các trường tiểu học SEQAP trên địa bàn tỉnh đã xây dựng được một hệ thống chuyên đề chuyên sâu phục vụ sinh hoạt chuyên

môn tại trường). Các tổ chuyên môn đã tập trung sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề nhằm nâng cao năng lực giảng dạy cho GV, các chuyên đề được duy trì theo hướng bền vững và được nhân rộng tại các trường ngoài SEQAP (Lâm Đồng).

- Các lớp tập huấn chuyên sâu có tác dụng nâng cao năng lực cho GV, đặc biệt là module “Đổi mới sinh hoạt chuyên môn” (Quảng Ngãi).

- Qua đợt tập huấn, hầu hết CBQL, GV đã nắm vững nội dung, cách thức quản lí, xây dựng kế hoạch FDS và đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại

trường (Hậu Giang).

- Các module tập huấn được biên soạn dựa trên tài liệu bồi dưỡng của SEQAP, đồng thời tích hợp kiến thức, kinh nghiệm, mô hình hoạt động thực tế ở địa phương nhằm làm sinh động nội dung và ứng dụng tốt trong công tác giảng dạy của GV và quản lí của CBQL (Đồng Tháp). □

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD-ĐT (2010). *Quyết định số 12/QĐ-BGD&ĐT* ngày 04/01/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT phê duyệt nội dung văn kiện và quyết định đầu tư Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới.

[2] Bộ GD-ĐT (2013). *Báo cáo kết quả khảo sát của nhóm tư vấn độc lập về kết quả tập huấn bồi dưỡng của SEQAP*.

[3] Bộ GD-ĐT - World Bank (2014). *Biên bản ghi nhớ đợt Đồng đánh giá lần thứ 9*.

[4] Trần Đình Thuận (2015). *Đổi mới và nâng cao hiệu quả tập huấn bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực sư phạm giáo viên tiểu học khi chuyển sang dạy học cả ngày*. Kỉ yếu hội thảo tăng cường nguồn nhân lực. NXB Đại học Sư phạm, tháng 3.

[5] Trần Đình Thuận - Phan Sắc Long (2016). *Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của giáo viên tiểu học thông qua làm chuyên đề dạy học*. Tạp chí Giáo dục số 381, tháng 5/2016.